

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BUÔN HỒ  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 43/2020/HSST

Ngày: 04-11-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Kim Chung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thị Hồng

2. Bà Hoàng Vạn Sinh.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nông Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông Từ Quốc Quyền – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở TAND thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/HSST ngày 16/10/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn G**, sinh ngày 18-12-1987, tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn 8, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa lớp: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình D (đã chết) và bà La Thị B (đã chết); vợ là Nông Thị N và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2020 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Buôn Hồ, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Văn K**, sinh ngày 04-02-1990, tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn C, xã B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa lớp: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị Đ; vợ là Đinh Thị Kim N (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự, bị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng tại Quyết định số 05/2018/QĐ-TA

ngày 24/5/2018. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2020 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Buôn Hồ, có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Nông Thị N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn 8, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn G là người nghiện chất ma túy. Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 04/5/2020 G điều khiển xe mô tô biển số 47C1-125.22 đi đến khu vực siêu thị Tây Nguyên thuộc xã P, huyện K để tìm mua ma túy về sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Tại đây G gặp người phụ nữ tên H không rõ nhân thân lai lịch mua 500.000 đồng ma túy loại Heroine. Sau đó, G điều khiển xe về nhà mình lấy số ma túy vừa mua được ra sử dụng một ít, số còn lại G chia thành 10 gói nhỏ bỏ vào trong một vỏ bao thuốc lá màu nâu, nhãn hiệu War Horse rồi đem cất giấu trong ổ gà tại nhà xe của G. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi G đang ở nhà thì có Hoàng Văn K, trú tại: thôn C, xã B, thị xã B cũng là người nghiện ma túy đến hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng để sử dụng thì G đồng ý bán cho K 02 gói ma túy, số ma túy còn lại G cất giấu vào chỗ cũ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi K đang đứng tại sân nhà của G thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 gói giấy màu trắng có chứa các cục chất rắn màu trắng ở trong túi quần bên phải K đang mặc. K khai nhận là ma túy loại Heroine do mua của G. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn K và thu giữ tang vật, đồng thời ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Hoàng Văn G, tại thôn 8, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Qua khám xét Cơ quan CSĐT phát hiện trong ổ gà tại nhà xe liền kề nhà chính của G có 01 vỏ bao thuốc lá màu nâu, hiệu War Horse bên trong có 08 gói giấy màu trắng đều chứa các cục chất rắn màu trắng, G khai đây là ma túy loại Heroine nên đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn G và thu giữ tang vật.

Vật chứng vụ án: CQCSĐT Công an thị xã Buôn Hồ thu giữ gồm:

- 02 gói giấy màu trắng bên trong có chứa các cục chất rắn màu trắng, có tổng khối lượng 0,1018 gam;
- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu WAR HORSE màu nâu, bên trong có chứa 08 gói giấy màu trắng, bên trong đều có chứa các cục chất rắn màu trắng, có tổng khối lượng 0,4365 gam;
- 01 xe máy nhãn hiệu Hon Da Wave, màu xanh biển số 47C1-125.22 đây là phương tiện G dùng vào việc phạm tội, là tài sản chung của vợ chồng.

Bản kết luận giám định số: 381/GĐMT-PC09 ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Phong bì M1: Các cục chất rắn màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1018 gam, loại: Heroine, còn lại sau giám định 0,0880 gam.

- Phong bì M2: Các cục chất rắn màu trắng đựng trong 08 (tám) gói giấy màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,4365 gam, loại: Heroine, còn lại sau giám định 0,4159 gam.

Bản kết luận định giá tài sản số 23/HĐĐG ngày 15/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thị xã Buôn Hồ, kết luận: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE; màu sơn: Xanh Đen Bạc; biển số 47C1-125.22, số máy: HC12E5076700; số khung RLHHC1216DY076562, dung tích xi lanh: 97cm<sup>3</sup>, trị giá là 6.205.000 đồng.

Quá trình điều tra Hoàng Văn G còn khai nhận: Vào thời gian khoảng giữa tháng 02/2020, vì có công việc cần phải về quê tại tỉnh Cao Bằng nên ông Đàm Văn D nhờ Hoàng Văn G đến ở trông coi nhà giúp trong thời gian khoảng 10 ngày, G đồng ý. Sau đó G đón xe Buýt đi lên khu vực Khu Công nghiệp Tân An, thành phố B để tìm mua ma túy về sử dụng, tại đây G gặp một người phụ nữ tên là H không rõ nhân thân lai lịch, mua 01 gói Heroine của người này với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy G bắt xe Buýt quay về lại nhà của ông D và lấy gói ma túy mua được ra sử dụng một ít, số còn lại chia thành 15 phần gói lại bằng giấy vò học sinh rồi bỏ vào bên trong vỏ bao thuốc lá màu nâu, nhãn hiệu WarHorse để cất giữ, đến chiều cùng ngày G tiếp tục lấy 02 gói ma túy để sử dụng và cho người bạn nghiện ma túy không biết tên 01 gói, còn lại 12 gói ma túy G vẫn để bên trong vỏ bao thuốc lá cất giữ trên người. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi G đang ở nhà ông D thì có người bạn tên thường gọi là C không rõ nhân thân, lai lịch đến chơi và rủ G sử dụng ma túy đá, tuy nhiên vì không có dụng cụ để hút nên cả hai không sử dụng, thì C lấy cục ma túy đá ra dùng tay bẻ chia thành hai phần rồi đưa cho G một phần, khi được C cho ma túy, G bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá màu nâu, nhãn hiệu War Horse cùng với 12 gói ma túy cất giữ để sử dụng. Sau khi C ra về, G đem toàn bộ số ma túy của mình cất giấu trong ngăn hộc bàn gỗ đặt tại gian phòng bếp liền kề phòng khách của nhà ông D với ý định khi có nhu cầu thì lấy ra sử dụng. Khoảng hai ngày sau đó ông D trở về nhà và không nhờ G ở trông coi nhà nữa, tại thời điểm này giữa G và ông D phát sinh mâu thuẫn và không cho G qua lại nhà ông D nữa, nên G không lấy được số ma túy mà mình đã cất giấu tại nhà ông D. Đến ngày 17/3/2020 ông Đàm Văn D bị Cơ quan Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ số ma túy của ông D cùng toàn bộ số ma túy của G cất trong ngăn hộc bàn gỗ.

- Vật chứng vụ án: CQCSĐT Công an thị xã Buôn Hồ thu giữ gồm: 01 vỏ bao thuốc lá màu nâu, nhãn hiệu WAR HORSE bên trong có chứa 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa các cục chất rắn dạng tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 0,8600 gam và 12 gói giấy vờ học sinh bên trong đều đựng các cục chất rắn màu trắng, có tổng khối lượng 0,4427 gam.

Bản kết luận giám định số 233/GĐMT-PC09 ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Các cục chất rắn màu trắng đựng trong 12 (mười hai) gói vờ học sinh được niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,4427 gam, loại Heroine, còn lại sau giám định 0,4062 gam; Các cục chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc màu vàng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,8600 gam, loại Methamphetamine, còn lại sau giám định 0,7932 gam.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKSBBH ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ truy tố bị cáo Hoàng Văn G về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Văn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Xét hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với bị cáo Hoàng Văn G: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; áp dụng Điều 55 tổng hợp hình phạt cả hai tội xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 05/5/2020.

- Đối với bị cáo Hoàng Văn K: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 05/5/2020.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định.

- Tuyên truy thu tiền thu lợi bất chính của bị cáo G số tiền 300.000 đồng (lợi nhuận thu được từ việc bán ma túy) sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước giá trị  $\frac{1}{2}$  chiếc xe mô tô, nhãn hiệu: Hon da, số loại: Wave; màu sơn: Xanh Đen Bạc; biển số 47C1-125.22, số máy: HC12E5076700; số khung RLHHC1216DY076562, dung tích xi lanh:  $97\text{cm}^3$ , trị giá là 3.102.500 đồng. Trả lại cho chị Nông Thị N (là vợ của bị cáo G)  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe mô tô, nhãn hiệu: Hon da, số loại: Wave; màu sơn: Xanh Đen Bạc; biển số 47C1-125.22, số máy: HC12E5076700; số khung RLHHC1216DY076562, dung tích xi lanh:  $97\text{cm}^3$

Tại phiên tòa, các bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì và nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ.

Trong phần nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Nhằm mục đích sử dụng cho nhu cầu và động cơ tư lợi cá nhân, nên vào ngày 17/3/2020 tại nhà ông Đàm Văn D ở thôn 8, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Hoàng Văn G đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng 0,8600gam, loại Methamphetamine và chất ma túy loại Heroine khối lượng 0,4427gam. Ngày 04/5/2020 tại khu vực nhà Hoàng Văn G ở thôn 8, xã E, thị xã B, bị cáo G có hành vi mua bán trái phép chất ma túy khối lượng 0,5383gam, loại Heroine. Bị cáo Hoàng Văn K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng là 0,1018 gam, loại Heroine.

Xét lời khai của các bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, phù hợp với bản kết luận giám định của phòng KTHS Công an tỉnh Đắk Lắk, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn G đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm

tội của bị cáo Hoàng Văn K đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c, i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) .....;*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*.....;*

*i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.*

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.*

[3] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo là công dân có đủ nhận thức và biết rõ ma túy là chất kích thích gây nghiện mà Nhà nước có chính sách độc quyền quản lý, mọi hành vi xâm hại đều phải bị trừng trị. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật nên các bị cáo đã có hành vi tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, không những trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và là những nguyên nhân của những hành vi nguy hiểm khác cho toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, thiệt hại mà ma túy gây ra không những là gây hại về trước mắt đối với những người sử dụng, mà còn gây hại đến toàn cộng đồng, tác động của nó ảnh hưởng xấu và lâu dài cho xã hội, đặc biệt tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp và là hiểm họa của toàn cầu. Do đó, HĐXX thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới bảo đảm tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo K có 01 tiền sự, bị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng tại Quyết định số 05/2018/QĐ-TA ngày 24/5/2018, ngày 28/5/2019 chấp hành xong quyết định.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên các

bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo G đã khai ra những hành vi phạm tội khác (tự thú) của mình và có cha là ông Hoàng Đình D được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật với người phạm tội.

[6] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, vì vậy cần phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là phù hợp.

[7] Các biện pháp tư pháp:

[7.1] Cần tịch thu và tiêu hủy khối lượng 0,9101 gam, loại Heroine; khối lượng 0,7932 gam loại Methamphetamine còn lại sau giám định là phù hợp điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với số tiền 300.000 đồng là lợi nhuận bị cáo thu được từ việc bán ma túy là tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước, phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[7.3] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 47C1-125.22 là phương tiện Giang dùng vào việc phạm tội, là tài sản chung của vợ chồng, việc bị cáo G sử dụng vào mục đích phạm tội nhưng chị Nông Thị N là vợ không biết, nên cần tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe để sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.4] Cần trả lại cho chị Nông Thị N (là vợ của bị cáo G)  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe mô tô, nhãn hiệu: Hon da, số loại: Wave; màu sơn: Xanh Đen Bạc; biển số 47C1-125.22, số máy: HC12E5076700; số khung RLHHC1216DY076562, dung tích xi lanh: 97cm<sup>3</sup>, là phù hợp với khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với các đối tượng H và Hu là người bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn G, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã gửi Công văn trao đổi thông tin tội phạm đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk để phối hợp xác minh, xử lý các đối tượng theo quy định pháp luật. Tuy nhiên đến nay chưa có kết quả trả lời, do đó Cơ quan điều tra tách hành vi của các đối tượng này ra khỏi vụ án để xác minh, xử lý khi có căn cứ.

[9] Đối với đối tượng tên C đã cho bị cáo G ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, nhưng G không biết nhân thân lai lịch của đối tượng. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh làm rõ nhưng chưa xác định được, do đó Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh nếu có căn cứ thì xử lý sau.

[10] Đối với Đàm Văn D có hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy, đã bị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử tại bản án số 40/2020/HSST ngày 23-9-2020.

[11] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn G, Hoàng Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Tuyên bố:**

Bị cáo Hoàng Văn G phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* và *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

Bị cáo Hoàng Văn K phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **HOÀNG VĂN G 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”**. Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 05/5/2020.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **HOÀNG VĂN K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 05/5/2020.

#### **Các biện pháp tư pháp:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy khối lượng 0,9101 gam, loại Heroine; khối lượng 0,7932 gam loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Tuyên truy thu đối với bị cáo Hoàng Văn G số tiền 300.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave; màu sơn: Xanh Đen Bạc; biển số 47C1-125.22, số máy: HC12E5076700; số khung RLHHC1216DY076562, dung tích xi lanh: 97cm<sup>3</sup>, trị giá là 3.102.500 đồng.

- Trả lại cho chị Nông Thị N (là vợ của bị cáo G) ½ giá trị chiếc xe mô tô, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave; màu sơn: Xanh Đen Bạc; biển số 47C1-125.22, số máy: HC12E5076700; số khung RLHHC1216DY076562, dung tích xi lanh: 97cm<sup>3</sup>.

- Tiếp tục tạm giữ chiếc xe có đặc điểm nêu trên để đảm bảo việc thi hành án.

**Về án phí:** Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.



Các bị cáo Hoàng Văn G, Hoàng Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPCQ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Kim Chung**